

NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN GDCD 8

(Trong thời gian học sinh nghỉ học do dịch Covid-19 từ 6/4 đến 11/4)

Câu 1 : Em không tán thành với ý kiến nào sau đây?

- A. Chỉ con nhà nghèo mới cần tự lập.
- B. Tự lập trong cuộc sống không phải điều dễ dàng.
- C. Tự lập là tự làm lấy công việc của mình.
- D. Tự lập giúp chúng ta thành công trong cuộc sống.

Câu 2 : Em sẽ làm gì khi thấy bạn không làm bài tập mà mượn vở bạn khác chép đáp án?

- A. Đồng tình với bạn vì thấy không cần phải suy nghĩ mà vẫn có bài không bị cô giáo mắng.
- B. Không quan tâm đến việc làm của bạn.
- C. Khuyên bạn không nên như vậy, làm thế không phát huy được khả năng sáng tạo của bản thân
- D. Mượn vở của bạn để cùng chép đáp án.

Câu 3: “Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài” là khái niệm của:

- A. Tự lập.
- B. Liêm khiết.
- C. Lao động sáng tạo.
- D. Lao động tự giác.

Câu 4: “ Trong quá trình lao động luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động” là khái niệm của:

- A. Lao động tự giác.
- B. Lao động sáng tạo.
- C. Giữ chữ tín.
- D. Tôn trọng người khác.

Câu 5: Trong các hành vi sau, hành vi nào thể hiện tính tự lập?

- A. Nhật được của rơi trả lại người mất.
- B. Tự nấu cơm, rửa bát khi bố mẹ vắng nhà.
- C. Thương yêu cha mẹ.
- D. Tìm ra cách học mới.

Câu 6: Khi một bạn rủ em chơi tú-lơ-khơ ăn tiền thì em sẽ làm gì?

- a. Em sẽ đồng ý chơi ngay, vì bản thân cũng rất thích trò chơi này.
- b. Em đồng ý và rủ thêm bạn cùng chơi cho vui.
- c. Em chơi vì đang có nhiều tiền mừng tuổi.
- d. Em không chơi, và khuyên các bạn không nên chơi vì đây là hình thức cờ bạc.

Câu 7: Trong các nguyên nhân sau, đâu là nguyên nhân khách quan khiến con người sa vào tệ nạn xã hội?

- a. Do tò mò.
- b. Do thiếu hiểu biết.
- c. Do bị bạn xấu rủ rê, lôi kéo.
- d. Do ham thích cảm giác lạ.

Câu 8: HIV lây truyền qua con đường nào?

- a. Muỗi đốt.
- b. Truyền máu.
- c. Không dùng chung bơm, kim tiêm.
- d. Không truyền từ mẹ sang con.

Câu 9: “HIV/AIDS đang là một đại dịch của thế giới và của Việt Nam. Đó là căn bệnh vô cùng nguy hiểm với sức khỏe, tính mạng của con người và tương lai nòi giống của dân tộc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế - xã hội đất nước” là nội dung của?

- a. Khái niệm HIV/AIDS.
- b. Ý nghĩa việc phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.
- c. Tính chất nguy hiểm của HIV/AIDS.
- d. Nguyên nhân bị HIV/AIDS.

Câu 10: Luật Phòng, chống nhiễm vi-rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ban hành năm bao nhiêu?

- a. 2006.
- b. 2004.
- c. 2005.
- d. 2010.

Câu 11: Tội cố ý truyền HIV cho người khác quy định tại điều bao nhiêu của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)?

- a. Điều 116.
- b. Điều 115.
- c. Điều 118.
- d. Điều 117.

Câu 12: Bạn An cho rằng những người trông khỏe mạnh thì không thể bị nhiễm HIV/AIDS được.

Em sẽ nói gì với An trong trường hợp trên?

- a. Em không nói gì với bạn, dù biết ý kiến của bạn không đúng.
- b. Em sẽ nói với bạn là những người nhìn khỏe mạnh cũng có thể bị nhiễm HIV/AIDS, người bị nhiễm HIV/AIDS giai đoạn đầu không có biểu hiện gì ra bên ngoài, thậm chí họ cần làm xét nghiệm mới chắc chắn mình bị nhiễm HIV/AIDS hay không.
- c. Em sẽ nói với bạn rằng em đồng tình với bạn vì người nhiễm HIV/AIDS là đã nhiễm bệnh thể kỉ, vậy nên người đó không thể khỏe mạnh được.
- d. Em khuyên bạn nên tìm hiểu lại về vấn đề này.

Câu 13: HIV/AIDS lây truyền qua các con đường nào?

- a. Đường máu, truyền từ mẹ sang con.
- b. Đường máu, truyền từ mẹ sang con, đường tình dục.
- c. Đường máu, đường tình dục.
- d. Đường máu.

Câu 14: Quyền sở hữu tài sản gồm quyền nào sau đây?

- a. Quyền chiếm hữu.
- b. quyền sử dụng.
- c. Quyền định đoạt .
- d. Cả ba quyền trên.

Câu 15: Khi nhặt được của rơi chúng ta phải làm gì?

- a. Trả lại cho người mất.
- b. Giữ làm của riêng cho mình.
- c. Vứt lại đồ không cần thiết chỉ lấy tiền.
- d. Rủ bạn hùng hăng hưởng lợi từ đồ nhặt được.

Câu 16: Quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác được quy định trong điều bao nhiêu của Bộ luật Dân sự năm 2005?

- a. Điều 169.
- b. Điều 168.
- c. Điều 167.
- d. Điều 166.

Câu 17: Ai là người có quyền quyết định đối với tài sản?

- a. Mọi công dân.
- b. Người giữ gìn bảo quản xe.
- c. Người sử dụng xe để đi.
- d. Người bán, tặng, cho người khác mượn.

Câu 18: Ai là người có quyền sử dụng xe để đi?

- a. Mọi công dân.
- c. Người cầm đồ xe.

b. Người trông xe.

d. Người mượn xe và người chủ xe.

Câu 19: Khi mượn đồ của người khác phải?

a. Giữ gìn bảo quản.

c. Cho người khác mượn.

b. Không cần giữ gìn bảo quản.

d. Đem bán, tặng, cho người khác.

Câu 20: Quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác được quy định trong điều bao nhiêu của Hiến pháp năm 2013?

a. Điều 30.

c. Điều 31.

b. Điều 32.

d. Điều 33.

Câu 21: Theo em, nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác thể hiện phẩm chất đạo đức nào trong các phẩm chất sau:

a. Trung thực.

c. Liêm khiết.

b. Thật thà.

d. Tự trọng.

Câu 22 : Chọn câu trả lời đúng nhất: Ai là người có quyền chiếm hữu ?

a. Người mượn xe.

c. Người chủ xe.

b. Người trông xe.

d. Người mượn xe, người trông xe và người chủ xe.

Câu 23 : Ai là người có quyền định đoạt chiếc xe?

a. Người chủ xe.

c. Người trông xe.

b. Người mượn xe.

d. Mọi công dân.

Câu 24 : Người trông xe có quyền gì?

a. Sử dụng xe để đi. b. Bán, tặng, cho . c. Bảo quản xe. d. Bảo quản xe, bồi thường khi đánh mất.

Câu 25 : Quyền sử dụng là quyền.....?

a. khai thác giá trị sử dụng của tài sản. tài sản đó.

b. hưởng lợi từ các giá trị sử dụng

c. không khai thác giá trị sử dụng của tài sản .

d. khai thác giá trị sử dụng của tài sản và hưởng lợi từ các giá trị sử dụng tài sản đó.

-----Hết-----